

Số: 138 /BC-STP

Đồng Nai, ngày 22 tháng 6 năm 2020

## **BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**

### **Dự thảo Nghị quyết về chủ trương ban hành Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025**

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 2135/SKHĐT-QLN ngày 17/6/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết về chủ trương ban hành Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo Nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình theo quy định tại Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu nội dung các dự thảo và văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

#### **I. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH**

Hồ sơ đề nghị thẩm định được cơ quan soạn thảo gửi đến gồm:

1. Dự thảo: Tờ trình; Nghị quyết; Đề án.
2. Báo cáo số 404/BC-SKHĐT ngày 18/6/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết;
3. Bản tổng hợp ý kiến góp ý về dự thảo Nghị quyết kèm theo Báo cáo số 404/BC-SKHĐT; bản sao văn bản góp ý về dự thảo Nghị quyết của các cơ quan, đơn vị; Văn bản số 3479/BKHĐT-PTDN ngày 28/5/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý dự thảo Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Như vậy, căn cứ Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, hồ sơ gửi thẩm định đầy đủ theo quy định pháp luật.

#### **II. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH**

##### **1. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật**

Căn cứ Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, cụ thể:

- Khoản 3 Điều 26, quy định trách nhiệm của UBND tỉnh “*Xây dựng, tổ chức thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh; xây dựng, tổ chức thực hiện Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo; doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trên địa bàn*”.



- Điểm b khoản 1 Điều 27 quy định trách nhiệm của cơ quan chủ trì Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa cần đảm bảo nguyên tắc “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương lấy ý kiến Bộ Kế hoạch và Đầu tư để đảm bảo thống nhất về tính đồng bộ, mục tiêu đối tượng trọng tâm hỗ trợ để trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định chủ trương trước khi ra quyết định phê duyệt triển khai Đề án*”.

Đồng thời, thực hiện khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Văn bản số 245/HĐND-VP ngày 14/5/2020 của Thường trực HĐND tỉnh về thống nhất đề nghị xây dựng dự thảo Nghị quyết về chủ trương ban hành Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cơ quan soạn thảo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Nghị quyết nêu trên là phù hợp và thống nhất với hệ thống pháp luật.

## 2. Về dự thảo Nghị quyết

a) Tại phần căn cứ ban hành đoạn “*Xét từ trình...tại kỳ họp*”. Theo Văn bản số 228/HĐND-VP ngày 12/5/2020 của Thường trực HĐND tỉnh về phân công thẩm tra các nội dung trình kỳ họp thường lệ giữa năm 2020, thì dự thảo Nghị quyết được phân công cho Ban kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thẩm tra. Do đó, để phù hợp hơn đề nghị sửa cụm từ “*Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh*” thành “*Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh*”.

b) Tại Điều 1, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 27 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP, cơ quan soạn thảo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Nghị quyết thông qua chủ trương Đề án trước khi UBND tỉnh quyết định phê duyệt triển khai Đề án là phù hợp. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc bổ sung nội dung thông qua tại Nghị quyết về chủ trương cơ bản của Đề án như: Mục tiêu thực hiện Đề án, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Đề án, nguyên tắc hỗ trợ, nhóm chính sách hỗ trợ (lưu ý nhóm chính sách hỗ trợ trọng tâm).

c) Tại khoản 1 Điều 2, đề nghị bỏ 01 cụm từ “*đề án*” vì thừa.

d) Tại phần nơi nhận, đề nghị phối hợp các Ban HĐND tỉnh trình bày phù hợp theo quy định tại Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

## 3. Về dự thảo Tờ trình

a) Tại phần đầu Tờ trình (căn cứ), để thống nhất với mẫu hướng dẫn số 3 phụ lục V kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị sửa như sau:

“Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Ủy ban nhân dân tỉnh xin trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết về chủ trương ban hành Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”.



b) Tại khoản 2 mục II, đề nghị bổ sung cụm từ “Đề án” sau cụm từ “để xây dựng”.

c) Tại mục III

- Tại tiêu đề, đề phù hợp hơn đề nghị sửa cụm từ “**DỰ THẢO ĐỀ ÁN**” thành “**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**”, sửa tương tự đối với tiêu đề của mục IV.

- Đề nghị bổ sung cụ thể số Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp (sau khi có Báo cáo thẩm định).

d) Tại mục IV

- Vì dự thảo Tờ trình được xây dựng để trình dự thảo Nghị quyết, do đó về bố cục và nội dung cơ bản đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày thống nhất với dự thảo Nghị quyết (không phải nội dung tại Đề án).

- Tại đoạn “Hiện nay...đầu mỗi triển khai thực hiện” đề nghị cơ quan soạn thảo xác định chủ thể phù hợp đối với đoạn “Đề nghị UBND tỉnh lựa chọn...doanh nghiệp đầu chuỗi tại địa phương” vì dự thảo Tờ trình là của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh. Trường hợp nội dung đề nghị này là tại dự thảo Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa của Thủ tướng Chính phủ thì đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày nội dung phù hợp, dễ hiểu để Đại biểu HĐND tỉnh theo dõi.

đ) Tại đoạn cuối dự thảo Tờ trình (dự thảo Nghị quyết ....đính kèm), căn cứ khoản 2 Điều 124 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đề nghị sửa như sau:

*“Xin đính kèm theo:*

(1) Dự thảo Nghị quyết; Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

(2) Báo cáo Thẩm định số..../BC-STP của Sở Tư pháp; Báo cáo giải trình ý kiến thẩm định.

(3) Báo cáo tiếp thu, giải trình, tổng hợp ý kiến góp về dự thảo Nghị quyết; Bản sao văn bản góp ý của các đơn vị về dự thảo Nghị quyết.

(4) Tài liệu khác (nếu có).”

#### **4. Đối với dự thảo Đề án**

a) Vì dự thảo Đề án đang kèm hồ sơ Nghị quyết để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh. Do đó, đề nghị trình bày Đề án kèm theo Tờ trình (chưa kèm theo Quyết định của UBND tỉnh) và trình bày như sau:

#### **ĐỀ ÁN**

#### **Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025**

(Kèm theo Tờ trình số  /TTr-UBND ngày .../.../2020 của UBND tỉnh)

b) Tại điểm 3.3 (trang 4), về nguyên tắc hỗ trợ

- Tại gạch ngang thứ nhất, đề phù hợp hơn đề nghị sửa như sau:



“- Trong cùng một thời điểm, nếu có nhiều chính sách ưu đãi và hỗ trợ từ nhà nước với cùng nội dung và đối tượng hỗ trợ thì đối tượng hỗ trợ được lựa chọn áp dụng chính sách, mức ưu đãi, hỗ trợ có lợi nhất.”.

- Tại gạch ngang thứ 2, đề nghị sửa cụm từ “một tổ chức, cá nhân” thành “đối tượng hỗ trợ”.

- Tại gạch ngang thứ 3 đề nghị bỏ vì Điều 4 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP quy định về nguyên tắc thực hiện hỗ trợ chung (không phải nội dung như cơ quan soạn thảo trình bày). Hơn nữa, nguyên tắc hỗ trợ tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP cơ quan soạn thảo cũng đã quy định cụ thể tại dự thảo Đề án.

**c) Tại điểm b khoản 4.1.3.1 (trang 6)**

- Đề nghị sửa tiêu đề như sau: “b) Định mức hỗ trợ”

- Tại đoạn “mức hỗ trợ từ ngân sách...các nguồn ngoài ngân sách đóng góp”, theo quy định tại tiết i điểm a khoản 2 Điều 7 Thông tư số 49/2019/TT-BTC quy định mức hỗ trợ tối đa. Tuy nhiên, để đảm bảo thuận lợi cho việc hỗ trợ và áp dụng thống nhất cho các khóa đào tạo đề nghị cơ quan soạn thảo quy định cụ thể mức hỗ trợ mà không quy định tối đa (tương tự như hỗ trợ quản trị doanh nghiệp chuyên sâu là 50%).

- Tại đoạn “Học viên của DNNVV...nhỏ và vừa” đề nghị sửa nội dung trong ngoặc đơn chính xác hơn là khoản 3 Điều 7 Thông tư số 49/2019/TT-BTC (không phải khoản 2 Điều 7). Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo có ghi chú viết tắt cho các Văn bản được viện dẫn đầu tiên tại Đề án, đối với những lần viện dẫn tiếp theo sử dụng cụm từ viết tắt.

**d) Tại điểm b khoản 4.1.3.2 (trang 7), về định mức hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động làm việc trong Doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

Hiện nay theo Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng và Thông tư 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng, có quy định cụ thể các nội dung và mức chi hỗ trợ đào tạo này bao gồm: Mức hỗ trợ chi phí đào tạo nhưng có không chế ở mức tối đa; hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại khi tham gia các chương trình đào tạo. Tuy nhiên, tại Đề án chỉ quy định hỗ trợ chi phí đào tạo và định mức hỗ trợ là 100% (không có không chế ở mức tối đa), không hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc thêm.

**đ) Tại điểm b khoản 4.1.4 (trang 8), đề nghị cơ quan soạn thảo quy định mức hỗ trợ cụ thể, không quy định mức giảm tối đa.**

**e) Tại điểm a khoản 4.1.5 (trang 8)**

Quyết định số 2420/QĐ-UBND ngày 02/8/2016 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác đăng ký doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh



Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020” như vậy đến hết ngày 31/12/2020 Quyết định trên hết hiệu lực theo giai đoạn. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc xây dựng nội dung hoạt động hỗ trợ và mức hỗ trợ cho nội dung này tại Đề án để thực hiện cho giai đoạn đến năm 2025 (kế thừa những nội dung của Đề án tại Quyết định số 2420/QĐ-UBND).

*Đánh giá chung nhóm chính sách hỗ trợ chung tại khoản 1.4 mục IV: Theo góp ý tại điểm a khoản 3 Văn bản số 3479/BKHĐT-PTDN ngày 28/5/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đối với nội dung tại các nhóm chính sách hỗ trợ chung, Bộ đề nghị xây dựng cụ thể theo nhóm nội dung: Hoạt động hỗ trợ, định mức hỗ trợ, đơn vị đầu mỗi thực hiện, quy trình tổ chức triển khai, quy trình thanh quyết toán... Tuy nhiên, rà soát mục IV dự thảo Đề án thì nội dung hỗ trợ còn chung chung, hầu hết chỉ trình bày được hoạt động hỗ trợ, định mức hỗ trợ, đơn vị đầu mỗi thực hiện và dự kiến nguồn kinh phí thực hiện còn quy trình tổ chức triển khai, quy trình thanh quyết toán như thế nào Đề án chưa xây dựng nội dung này.*

**h) Đối với nhóm chính sách hỗ trợ trọng tâm cho doanh nghiệp nhỏ và vừa**

- Tại khoản 4.2.2 (Trang 10)

Cơ quan soạn thảo đã trình bày cụ thể nội dung hỗ trợ (hoạt động hỗ trợ) theo Điều 21 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP. Tuy nhiên, chưa quy định mức hỗ trợ. Đồng thời, việc thực hiện cụ thể như thế nào lại phải đợi văn bản hướng dẫn của Trung ương. Do đó, đề nghị cân nhắc việc quy định nội dung này tại dự thảo Đề án.

- Tại khoản 4.2.3 (trang 10) về hỗ trợ tham gia cụm liên kết ngành: Hoạt động hỗ trợ tại dự thảo Đề án còn quá chung chung, chưa cụ thể lĩnh vực sản xuất, chế biến cần hỗ trợ có thế mạnh của tỉnh Đồng Nai (chế biến gỗ, công nghiệp điện tử...), nội dung cũng đang được các Bộ, ngành Trung ương xây dựng đề án triển khai.

Mặt khác theo khung hướng dẫn xây dựng Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và đề xuất nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 tại Văn bản số 4055/BKHĐT-PTDN của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, cần căn cứ thế mạnh, điều kiện của địa phương để tập trung vào nội dung hỗ trợ trọng tâm cho nhóm doanh nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị. Đồng thời, rà soát nội dung tại mục 4.2 mục IV Văn bản số 4055/BKHĐT-PTDN và dự thảo Đề án thì nội dung tại dự thảo Đề án chưa quy định đầy đủ theo khung hướng dẫn (quy trình, thủ tục lựa chọn đối tượng, nội dung hỗ trợ, quy trình công bố/ thông báo về các nội dung doanh nghiệp được nhận hỗ trợ, nguồn lực thực hiện).

Hơn nữa, theo góp ý tại điểm b khoản 4 Văn bản số 3479/BKHĐT-PTDN ngày 28/5/2020, có nêu hiện nay Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang trình Thủ tướng Chính phủ **dự thảo** chương trình quốc gia hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị năm 2021-2025 và Bộ đề nghị UBND tỉnh lựa chọn cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị tiềm năng để đề xuất một số nội dung hỗ trợ trong khuôn khổ dự án. Tuy nhiên, nội dung chương trình



đang là dự thảo. Do đó, nội dung hỗ trợ tham gia cụm liên kết ngành chưa đảm bảo theo nội dung hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

### III. KẾT LUẬN

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

1. Về trình tự thủ tục xây dựng Nghị quyết đảm bảo theo quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và điểm b khoản 1 Điều 27 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP (lấy ý kiến Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

2. Về Nội dung dự thảo Nghị quyết

a) Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, xây dựng nội dung thông qua chủ trương theo ý kiến thẩm định tại điểm b khoản 2 mục II Báo cáo này để Đề án sau khi được ban hành đảm bảo phù hợp với chủ trương của HĐND tỉnh.

Theo đó, sau khi Nghị quyết được thông qua, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục bám sát khung hướng dẫn xây dựng đề án hỗ trợ DNNVV và góp ý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và ý kiến phản biện xã hội tại Hội nghị theo Thư mời số 30/TM-MTTQ-BTT ngày 12/6/2020 để hoàn chỉnh Đề án và thực hiện các thủ tục quy định tại Điều 129 và Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật trước khi tham mưu UBND tỉnh ban hành (Quyết định và Đề án kèm theo Quyết định của UBND tỉnh tiếp tục lấy ý kiến góp ý của các Ban HĐND tỉnh và các Sở, ngành liên quan và thẩm định của Sở Tư pháp).

b) Trường hợp, nội dung thông qua tại dự thảo Nghị quyết vẫn giữ nguyên như dự thảo xây dựng, chỉ quyết định chung là “thống nhất chủ trương ban hành Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025” thì đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc thêm vì như các ý kiến thẩm định tại khoản 4 mục II Báo cáo này, dự thảo Đề án xây dựng chưa đảm bảo các nội dung theo khung hướng dẫn tại Văn bản số 4055/BKHĐT-PTDN và góp ý tại Văn bản số 3479/BKHĐT-PTDN của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết về chủ trương ban hành Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, chỉnh lý dự thảo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
  - Ban Kinh tế ngân sách – HĐND tỉnh;
  - Văn phòng UBND tỉnh;
  - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
  - TTTĐT Sở;
  - Lưu: VT, XDPBPL.
- (Binh – TP)



**Phan Quang Tuấn**